

Số: 03/BC-MGTT

TT. Vĩnh Thuận, ngày 06 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mẫu giáo Thị Trần

- Địa điểm trụ sở chính: Khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại: 02973829463

- Địa chỉ trang tin điện tử:

2. Loại hình: Trường Mẫu giáo công lập

3. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu:

3.1 Sứ mệnh:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; Để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép.

Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc".

3.2 Tầm nhìn:

Trường Mẫu giáo Thị Trần không ngừng cải tiến để mang đến một nền giáo dục phong phú nhằm phát huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Với phương pháp giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng. Và trên hết, luôn chú trọng để tạo nên một môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai.

Nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả



năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

3.3 Mục tiêu:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ GD&ĐT, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 25 tháng đến 5 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Quá trình thành lập và phát triển:

Trường Mẫu giáo Thị Trấn được thành lập năm 1994, trường thuộc địa bàn thị trấn Vĩnh Thuận, được xây dựng kiên cố và bán kiên cố, với tổng diện tích đất chung là 3.818,5.m² , trong đó điểm chính là 1.347,5m² , điểm lẻ là 2.471,0m² . Khoảng cách từ điểm chính đến điểm lẻ không quá 500 mét thuận tiện cho việc đưa rước trẻ đến trường.

Với phương châm, quan tâm chú trọng một cách thực sự đến chất lượng giáo dục và đào tạo con người ngay từ giai đoạn đầu tiên, trường Mẫu giáo thị trấn luôn hướng đến mục tiêu chăm sóc, nuôi dạy trẻ phát triển cân đối hài hòa trên 5 lĩnh vực: Phát triển thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và tình cảm xã hội.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, trường đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1, đạt kiểm định cấp độ 2.

5. Thông tin đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Trần Thị Thanh Xuân
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ làm việc: Trường Mẫu giáo Thị Trấn, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: 0989656748
- Email: tttxuan@vinhthuan.edu.vn

6. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập trường:

Số /TC-QĐ, ngày 09/9/1994 của Sở GD&ĐT Kiên Giang, Quyết định về việc thành lập các trường.

b. Quyết định thành lập hội đồng trường:

Số 3198/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện Vĩnh Thuận, Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng trường Mẫu giáo Thị Trấn nhiệm kỳ 2021-2025:

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường:

- Hiệu trưởng Trần Thị Thanh Xuân: Quyết định số 2463/QĐ-UBND, ngày 30/8/2022 của UBND huyện Vĩnh Thuận, Quyết định về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Thị Trấn.

- Phó Hiệu trưởng Huỳnh Thị Bé: Quyết định số 1135/QĐ-UBND, ngày 17/4/2020 của UBND huyện Vĩnh Thuận, Quyết định về việc bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Thị Trấn.

- Phó Hiệu trưởng Ngô Thị Út Bé: Quyết định số 8771/QĐ-UBND, ngày 22/11/2024 của UBND huyện Vĩnh Thuận, Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Thị Trấn.

d. Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà trường:

- + Hội đồng trường với 10 thành viên.
- + BGH: 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.
- + 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.
- + Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).
- + Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 29 Đảng viên.
- + Tổ chức Công đoàn có 29 công đoàn viên.
- + Tổ chức Đoàn TN: có 07 đoàn viên
- + Ban đại diện CMHS: 01
- + Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn (Tổ CM 3-4 tuổi và tổ CM 5-6 tuổi)
- + Tổ văn phòng: 01

Nhà trường có quy chế tổ chức hoạt động, phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên trong ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn và các thành viên trong tổ. Nhà trường có kế hoạch chiến lược dài hạn, trung hạn và kế hoạch ngắn hạn, có quy chế dân chủ, các nghị quyết của Hội đồng trường, các quy định về quản lý nhân sự, hành chính, tài chính.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

*** Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 29 người. Trong đó**

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	Th S	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	29			27	2			1	21	7	22	6		
I	Giáo viên	25			23	2				19	6	19	6		

1	Nhà trẻ	2		2				1	1	1	1		
2	Mẫu giáo	23		21	2			18	5	18	5		
II Cán bộ quản lý		3		3				2	1	3			
1	Hiệu trưởng	1		1						1			
2	Phó hiệu trưởng	1		1				2	1	2			
III Nhân viên		1		1				1					
1	Nhân viên văn thư												
2	Nhân viên kế toán	1		1				1					
3	Thủ quỹ												
4	Nhân viên y tế												
5	Nhân viên khác												

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	20	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	12	-
1	Phòng học kiên cố	5	-
2	Phòng học bán kiên cố	7	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	3.818,5	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	2.988	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	768	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	120	10m ² /phòng
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	60	

6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)		
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	192	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	12	12 bộ/12 nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	5	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	7	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	2	2 bộ/2 sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	12	12/12 nhóm lớp
2	Máy photo	1	
3	Đàn	0	
4	Đầu đĩa, video	0	
5	Bàn ghế đúng quy cách	200	

		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	

XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2020, Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 và kiểm định chất lượng cấp độ 2 năm 2020, số 01/QĐ-SGDĐT ngày 02/01/2020. Trường có kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí trong quá trình tự đánh giá.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

5.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học 2024-2025

Năm học 2024-2025 Trường Mẫu giáo Thị Trấn tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý về giáo dục, thực hiện hiệu quả công tác quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở đảm bảo kỷ cương, chất lượng trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trong đơn vị.

5.2. Thông tin về kết quả năm học 2023-2024

Nội dung	Năm học 2023-2024
Tổng số học sinh	401/12 nhóm/ lớp
Tổng số trẻ được tổ chức ăn bán trú	401/401
Số trẻ được theo dõi bằng biểu đồ và khám sức khỏe định kỳ	401/401
Kết quả thực hiện PCGD MN trẻ 5 tuổi	99,34%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH NĂM 2024:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm 2024	Năm trước liền kề báo cáo
1	Khoản thu		
	- Ngân sách nhà nước:	3.756.435.112	3.238.353.032
	Trong đó:		
	+ Nguồn 12:		91.800.000
	+ Nguồn 13:	3.133.658.384	3.129.050.217
	+ Nguồn 14:	568.756.728	3.502.815
	+ Nguồn 15:	54.020.000	14.000.000

	- Học phí: Trong đó + Thu học phí: + Cấp bù học phí: + Trường MG VP chuyển về 40% lương	532.148.335 543.125.000 14.500.000	26.415.833 5.875.000 11.250.000 9.290.833
	- Khám sức khỏe học sinh	7.500.000	0
	- Cho trẻ làm quen tiếng anh	86.016.000	0
	- Phục vụ hoạt động bán trú (250.000 đồng/ trẻ/tháng)	632.750.000	0
	- Tiền ăn (theo thỏa thuận với PHHS): Ăn trưa, xế và tráng miệng	22.000 đồng/ ngày/ trẻ	22.000 đồng/ ngày/ trẻ
2	Khoản chi		
	- Chi ngân sách	3.747.835.112	3.238.353.032
	+ Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	3.294.070.513	2.496.457.706
	+ Chuyên môn: Công tác phí, văn phòng phẩm, tiền điện, nước,.....	365.054.799	449.772.598
	+ Sửa chữa và tăng cường cơ sở vật chất	35.020.000	244.538.000
	+ Chi khác	8.269.800	11.734.728
	+ Hỗ trợ chế độ cho trẻ: Chi phí học tập: Hỗ trợ ăn trưa: Cấp bù học phí:	9.000.000 21.920.000 14.500.000	5.400.000 19.200.000 11.250.000
	- Học phí	685.050.896	352.686.846
	+ Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	497.767.771	257.891.346
	+ Chuyên môn, sửa chữa và tăng cường cơ sở vật chất	176.420.625	94.678.000
	+ Chi khác: thuế TNDN	10.862.500	117.500
	- Phục vụ hoạt động bán trú	510.144.981	
	- Cho trẻ làm quen tiếng anh	81.892.800	

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Tập thể cán bộ giáo viên nhà trường thực hiện tốt đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn theo chỉ đạo của ngành.

Trường lớp được đầu tư xây dựng đồng bộ, khang trang; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục được tăng lên.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, trong năm học không có tai nạn, ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

Thực hiện tốt công tác công khai dân chủ, đặc biệt là công khai tài chính, công khai thực đơn và tiền ăn của trẻ hàng ngày. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nhà trường đã ký hợp đồng nơi cung cấp thực phẩm có địa chỉ rõ ràng, đảm bảo vệ sinh ATTP.

Tỷ lệ huy động đạt và vượt kế hoạch huyện giao.

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục của trường từng bước được nâng lên. Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai và thực hiện các nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm 2024 của trường Mẫu giáo Thị Trấn.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Vĩnh Thuận (báo cáo);
- Website: <http://c0thitran@vinhthuan.edu.vn>;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thanh Xuân